TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN LÃO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 95/2019/QĐST-HNGĐ	*An Lão, ngày 21 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 162/2019/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị Đỗ Thị B, trú tại: Thôn Đ, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng và anh Nguyễn Quyết D, trú tại: Thôn Đ, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị B và anh Nguyễn Quyết D kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng vào ngày 12 tháng 5 năm 2016. Sau khi kết hôn anh chị sống cùng nhau tại thôn Đ, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống ban đầu tình cảm vợ chồng bình thường và có 01 con chung. Đến tháng 5 năm 2017 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống trong mọi lĩnh vực, vợ chồng không tìm thấy tiếng nói chung, không còn tôn trọng nhau, không thống nhất với nhau trong việc nuôi dạy con chung. Vợ chồng không quan tân đến nhau và không còn tình cảm với nhau nữa. Nay chị B và anh D thấy không còn khả năng đoàn tụ nên cùng làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng giải quyết công nhận thuận tình ly hôn theo quy định của pháp luật.

[2] Về con chung: Chị Đỗ Thị B và anh Nguyễn Quyết D có 01 con chung là Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 10 tháng 02 năm 2017. Ly hôn anh chị thỏa thuận

giao con chung cho chị Đỗ Thị B trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Chị Đỗ Thị B không yêu cầu anh Nguyễn Quyết D cấp dưỡng nuôi con. Việc thỏa thuận của chị Đỗ Thị B và anh Nguyễn Quyết D là tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về tài sản chung: Chị Đỗ Thị B và anh Nguyễn Quyết D không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị Đỗ Thị B và anh Nguyễn Quyết D thỏa thuận chị Nguyễn Thị B nhận nộp cả 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự. Xét việc thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, phù hợp với khoản 2 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con và đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của chị Đỗ Thị B và anh Nguyễn Quyết D ngày 13 tháng 6 năm 2019 đã thuận tình ly hôn và thỏa thuận việc nuôi con. Việc thỏa thuận của chị Đỗ Thị B và anh Nguyễn Quyết D là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị B và anh Nguyễn Quyết D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 10 tháng 02 năm 2017 cho chị Đỗ Thị B trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Quyết D.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Đỗ Thị B và anh Nguyễn Quyết D không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Đỗ Thị B nhận nộp cả 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền chị Đỗ Thị

B đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0017235 ngày 13 tháng 6 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Chị Đỗ Thị B đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- UBND xã Q, huyện A;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN

Đinh Duy Việt